

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cơ quan Bảo hiểm xã hội, Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội, UBND cấp xã và Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ được ban hành mới trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BXD ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3743/TTr-SXD ngày 18/5/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội, UBND cấp xã và Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Sở Xây dựng tổ chức xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

quy trình nội bộ giải quyết TTHC các thủ tục hành chính tại Quyết định này (trừ thủ tục hành chính tại số thứ tự 2.1, 2.6 mục 1 Phần 1 Phụ lục kèm Quyết định này)

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại số thứ tự 2.1 mục 1 Phần 1 Phụ lục kèm Quyết định này.

- Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại số thứ tự 2.6 mục 1 Phần 1 Phụ lục kèm Quyết định này.

Các quy trình nội bộ được phê duyệt là cơ sở để cập nhật, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Xây dựng, bảo đảm phù hợp với quy trình thực hiện tại địa phương

Trường hợp các TTHC chưa được triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Xây dựng thì tiếp tục tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt các quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 27/5/2026**.

2. UBND cấp xã, Công an cấp xã

Thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

Có trách nhiệm tổ chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_{Vũ}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Phong Phú

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NHÀ Ở THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ XÂY DỰNG, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI, UBND CẤP XÃ VÀ CÔNG AN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**1. Danh sách TTHC ban hành mới**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
1	Thủ tục bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án và không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn.	21 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(30 ngày quy đổi thành 21 ngày làm việc)</i>	- Địa điểm: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi cá nhân đang làm việc để tổng hợp, nộp chủ đầu tư dự án - Cách thức: Trực tuyến/ trực tiếp/BCCI	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản	Có
2	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở Mã số TTHC: 1.014632.H50					

2.1	Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (07 ngày quy đổi thành 05 ngày làm việc)	- Địa điểm: Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường. (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ- CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có
2.2	Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m ² sàn/người).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (07 ngày quy đổi thành 05 ngày làm việc)	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở	Có
2.3	Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.	Không có	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở	Có
2.4	Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	Không có	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở	Có

2.5	Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 	Không	Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Có
2.6	Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 	Không	Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Có
2.7	Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(07 ngày quy đổi thành 05 ngày làm việc)</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 	Không	Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Có

2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
1	Thủ tục chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh. Mã số TTHC: 1.012883.H50	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(30 ngày quy đổi thành 21 ngày làm việc)</i>	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	Có
2	Thủ tục thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư. Mã số TTHC: 1.012884.H50	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(30 ngày quy đổi thành 21 ngày làm việc)</i>	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công. Mã số TTHC: 1.012885.H50	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(35 ngày quy đổi thành 25 ngày làm việc)</i>	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	
4	Thủ tục đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI)	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Có

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	của Luật Nhà ở 2023. Mã số TTHC: 1.012887.H50	(30 ngày quy đổi thành 21 ngày làm việc)	- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/		một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	
5	Thủ tục gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài. Mã số TTHC: 1.012890.H50	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (30 ngày quy đổi thành 21 ngày làm việc)	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã - Cách thức: Trực tuyến /trực tiếp/BCCI - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có
6	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở. Mã số TTHC: 1.012892.H50	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (07 ngày quy đổi thành 05 ngày làm việc)	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có
7	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở. Mã số TTHC: 1.012897.H50	- 32 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
		<p>06/6/2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) (45 ngày quy đổi thành 32 ngày làm việc)</p> <p>- 17 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang thực tế sử dụng nhà ở là người nhận chuyển quyền thuê nhà ở từ ngày 06/6/2013 (25 ngày quy đổi thành 17 ngày làm việc)</p>				
8	<p>Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường ký lại hợp đồng thuê. Mã số TTHC: 1.012898.H50</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (15 ngày quy đổi thành 10 ngày làm việc)</p>	<p>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/</p>	Không	<p>Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.</p>	Có

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
9	Thủ tục bán nhà ở cũ thuộc tài sản công. Mã số TTHC: 1.012893.H50	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (45 ngày quy đổi thành 32 ngày làm việc)	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có
10	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công. Mã số TTHC: 1.012894.H50	- 35 ngày làm việc kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc (50 ngày quy đổi thành 35 ngày làm việc) - 32 ngày làm việc kể từ ngày Sở Xây dựng tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (45 ngày quy đổi thành 32 ngày làm việc)	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã (Trực tiếp/BCCI) - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.	Có